Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 6

Thực hiện từ ngày 21 tháng 10 năm 2024

THỨ	TIẾT	10A1 (Tiến)		10A2 (Cúc)		10B1 (Thuận)		10B2 (Tấn Dũng)		10B3 (Cành)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Toán - Đồng		Văn - Dũng	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	
	2		Toán - Đồng		Văn - Dũng	Sinh - Na		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Hà	
	3		CĐ(CN) - Tiến	CĐ(Lí) - Hà	HĐTN-HN - Cúc	Toán - AnhT		Văn - Cường		Địa - Thuận	
	4		CĐ (Toán) - Đồng	Toán+ - Bé	Sử - Cúc	CĐ (Toán) - AnhT		Văn - Cường		Toán - Cành	
	5		Chào cờ		Chào cờ	Địa - Thuận		Văn+ - Cường		Toán - Cành	
3	1		Hóa - Mùa		CN - Di	Sinh - Na		Sinh - Nụ		Văn - Cường	
	2		CN - Tiến		Văn - Dũng	CĐ(Lí) - Huyên		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn - Cường	
	3	Sử - Cúc	CN - Tiến		Văn+ - Dũng	CĐ (Sử) - Loan		Lí - Huyên		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	4	Văn+ - Dũng	HĐTN-HN - Tiến		Hóa - Mùa	Sử - Loan		Văn - Cường		Sinh - Nụ	
	5		HĐTN-HN - Tiến		Hóa - Mùa	HĐTN-HN - Loan		CĐ(Lí) - Huyên		GDKTPL - Thủy	
4	1		Lí - Hà		CĐ(CN) - Di	HĐTN-HN - Loan		Sinh - Nụ		Văn - Cường	
	2		Hóa - Mùa		CN - Di	Sử - Loan		Lí - Huyên		GDKTPL - Thủy	
	3		Toán - Đồng		Sử - Cúc	Văn - Bích		CĐ (Toán) - Anh (BC)		CĐ (Toán) - Cành	
	4		CĐ(Lí) - Hà		CĐ (Toán) - Bé	Lí - Huyên		Toán - Anh (BC)		CĐ(Lí) - Hà	
	5		Văn - Dũng		HĐTN-HN - Cúc	Lí - Huyên		Toán+ - Anh (BC)		Sinh - Nụ	
5	1		Lí - Hà		Toán - Bé	Toán - AnhT		Địa - Thuận		Sử - Cúc	
	2		Văn - Dũng		Toán - Bé	Toán - AnhT		Địa - Thuận		Sử - Cúc	
	3		Văn - Dũng		Lí - Hà	Toán+ - AnhT		CĐ (Sử) - Trang		Địa - Thuận	
	4					Địa - Thuận		Sử - Trang		Toán - Cành	
	5					Văn+ - Bích		Sử - Trang		CĐ (Sử) - Cúc	
6	1		GDKTPL - ThủyBC		Lí - Hà	GDKTPL - Hùng (GDKTPL-BC)		Toán - Anh (BC)		Văn+ - Cường	
	2		GDKTPL - ThủyBC		Toán - Bé	GDKTPL - Hùng (GDKTPL-BC)		Toán - Anh (BC)		Toán+ - Cành	
	3		Sử - Cúc		GDKTPL - ThủyBC	Văn - Bích		GDKTPL - Hùng (GDKTPL-BC)		Lí - Hà	
	4		Toán+ - Đồng		GDKTPL - ThủyBC	Văn - Bích		GDKTPL - Hùng (GDKTPL-BC)		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	5		SHL - Tiến		SHL - Cúc	SHL - Thuận		SHL - Tấn Dũng		SHL - Cành	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 6

Thực hiện từ ngày 21 tháng 10 năm 2024

THỨ	TIẾT	10C1 (Hải)		10C2 (Đồng)		10C3 (Huyên)		11A1 (Cường)		11A2 (Mùa)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Toán - AnhT	CĐ(Lí) - Huyên		CN - Tiến		Văn - Cường		CĐ (Toán) - AnhT	Chào cờ	
	2	Toán+ - AnhT	CĐ (Toán) - AnhT		Lí - Huyên		Văn - Cường		CN - Tiến	Sử - Trang	
	3		Sử - Trang	Sinh - Na	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn+ - Cường		Hóa - Mùa	HĐTN-HN - Mùa	
	4		HĐTN-HN - Hải	CĐ (Toán) - Đồng	Văn - Dũng		Lí - Huyên		Văn - Cường	Hóa - Mùa	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Toán+ - Đồng	
3	1		Văn - Bích		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Toán - AnhT		CN - Tiến	CĐ (Toán) - Đồng	
	2		Văn - Bích		Địa - Thuận		Toán - AnhT		GDKTPL - Thủy	Toán - Đồng	
	3		Sử - Trang		Lí - Huyên		Toán+ - AnhT		Lí - Thanh Xuân	Sử - Trang	
	4		Địa - Thuận		CĐ(Lí) - Huyên		Văn - Cường		HĐTN-HN - Loan	GDKTPL - Thủy	
	5		Lí - Huyên		Sử - Loan		Địa - Thuận		Toán - AnhT	Văn - Cường	
4	1		Văn - Bích		Toán - Đồng	HĐTN-HN - Huyên	Toán - AnhT		HĐTN-HN - Loan	Toán - Đồng	
	2		Văn+ - Bích		Toán - Đồng	Sinh - Tú	CĐ (Toán) - AnhT		Lí - Thanh Xuân	Toán - Đồng	
	3		Toán - AnhT		Văn - Dũng		CĐ(CN) - Hải		Sử - Loan	Văn+ - Cường	
	4		Toán - AnhT		Văn - Dũng		Sử - Loan		CĐ(Lí) - Thanh Xuân	Văn - Cường	
	5		HĐTN-HN - Hải		Sử - Loan		Sinh - Tú		Hóa - Mùa	Văn - Cường	
5	1		Sinh - Na		Địa - Thuận		HĐTN-HN - Huyên		GDKTPL - Thủy	CĐ(CN) - Tiến	
	2		CN - Hải		Sinh - Na		Địa - Thuận		Toán - AnhT	GDKTPL - Thủy	
	3		Địa - Thuận		Toán - Đồng		CN - Hải		Toán - AnhT	CN - Tiến	
	4									CN - Tiến	
	5									Lí - Thanh Xuân	
6	1		Sinh - Na		CN - Tiến		CĐ(Lí) - Huyên	Toán+ - AnhT	Văn - Cường	Lí - Thanh Xuân	
	2		CĐ(CN) - Hải		CĐ(CN) - Tiến		Lí - Huyên	Văn+ - Cường	Văn - Cường	CĐ(Lí) - Thanh Xuân	
	3		CN - Hải		Toán+ - Đồng		Sử - Loan		CĐ(CN) - Tiến	Hóa - Mùa	
	4		Lí - Huyên		Văn+ - Dũng		CN - Hải		Sử - Loan	HĐTN-HN - Mùa	
	5		SHL - Hải		SHL - Đồng		SHL - Huyên		SHL - Cường	SHL - Mùa	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 6

Thực hiện từ ngày 21 tháng 10 năm 2024

THỨ	TIẾT	11A3 (Hà)		11B1 (Vinh)		11B2 (Lai)		11B3 (Trang)		11C1 (Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		HĐTN-HN - Hải	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ			Sử - Cúc
	2		Sử - Trang	Tin - Lai		Sinh - Nụ		Địa - Thuận			HĐTN-HN - Tấn Dũng
	3		CN - Hải	HĐTN-HN - Vinh		Toán - Thị Tuyết		Sử - Trang			Toán - Đồng
	4		Lí - Hà	Sinh - Na		Toán - Thị Tuyết		Tin - Lai			Sinh - Na
	5		Chào cờ	Toán+ - Thị Tuyết		HĐTN-HN - Lai		CĐ (Sử) - Trang			Chào cờ
3	1		Sử - Trang	Sử - Cúc		Toán+ - Thị Tuyết		Văn - Dũng		CĐ(Lí) - Huyên	Lí - Huyên
	2		Hóa - Mùa	Sử - Cúc		HĐTN-HN - Lai		Sinh - Nụ		Văn+ - Dũng	Lí - Huyên
	3		Văn - Cường	Văn - AnhV		Tin - Lai		Toán - Thị Tuyết			Hóa - Mùa
	4		Toán - AnhT	Văn - AnhV		Tin - Lai		Toán - Thị Tuyết			Văn - Dũng
	5		Văn+ - Cường	Sinh - Na		Địa - Hưng		HĐTN-HN - Lai			Văn - Dũng
4	1		CĐ(CN) - Hải	Toán - Thị Tuyết		Địa - Hưng		HĐTN-HN - Lai			Hóa - Mùa
	2		CN - Hải	Toán - Thị Tuyết		CĐ(Tin) - Lai		Sinh - Nụ			Sử - Cúc
	3		GDKTPL - Thủy	Văn - AnhV		Sử - Loan		Tin - Lai			CĐ(CN) - Di
	4		Hóa - Mùa	Địa - Hưng		Sinh - Nụ		CĐ(Tin) - Lai			Toán - Đồng
	5		Toán - AnhT	Tin - Lai		Văn+ - Thanh		CĐ (Toán) - Thị Tuyết			Toán - Đồng
5	1		Toán - AnhT	CĐ (Toán) - Thị Tuyết		Văn - Thanh		Sử - Trang			CĐ (Toán) - Đồng
	2		CĐ(Lí) - Hà	Văn+ - AnhV		Văn - Thanh		Toán - Thị Tuyết			Toán+ - Đồng
	3		GDKTPL - Thủy	CĐ (Sử) - Cúc		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		GDKTPL - Thủy			Sinh - Na
	4			Toán - Thị Tuyết		Sử - Loan		GDKTPL - Thủy			
	5			HĐTN-HN - Vinh		CĐ (Sử) - Loan		Toán+ - Thị Tuyết			
6	1		HĐTN-HN - Hải	GDKTPL - Hương (HVN)		Toán - Thị Tuyết		Văn - Dũng			CN - Di
	2		Lí - Hà	GDKTPL - Hương (HVN)		Văn - Thanh		Văn - Dũng			CN - Di
	3	Toán+ - AnhT	Văn - Cường	CĐ(Tin) - Lai		GDKTPL - Hương (HVN)		Văn+ - Dũng			Văn - Dũng
	4	CĐ (Toán) - AnhT	Văn - Cường	Địa - Hưng		GDKTPL - Hương (HVN)		Địa - Thuận			HĐTN-HN - Tấn Dũng
	5		SHL - Hà	SHL - Vinh		SHL - Lai		SHL - Trang			SHL - Na
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 6

Thực hiện từ ngày 21 tháng 10 năm 2024

THỨ	TIẾT	11C2 (Trung)		11C3 (Di)		12A1 (AnhH)		12A2 (Nga)		12A3 (Bé)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Sinh - Tú		Toán - Trung	Chào cờ	CĐ(Lí) - Hà	Chào cờ	Văn+ - Thanh	Chào cờ	HĐTN-HN - Yến
	2		Sinh - Tú		Hóa - AnhH	CN - Vinh	Sử+ - Nga	Toán - Trung	CĐ (Văn) - Thanh	Hóa - AnhH	Lí+ - Hà
	3		Toán - Trung	Toán+ - Trung	Văn+ - Dũng	Hóa - AnhH	Hóa+ - AnhH	Sử - Nga	Sử+ - Nga	Toán - Bé	CĐ(Lí) - Hà
	4		Hóa - Mùa	CĐ (Toán) - Trung	CN - Di	CN+ - Vinh	Toán+ - Trung	Hóa - AnhH	Hóa+ - AnhH	Lí - Hà	Văn - AnhV
	5		Chào cờ		Chào cờ	Lí - Hà	Hóa - AnhH	CN - Vinh	HĐTN-HN - Tấn Dũng	HĐTN-HN - Yến	CĐ (Văn) - AnhV
3	1		Văn - Dũng		Sử - Loan	GDKTPL - Thủy		Văn - Thanh		Hóa - AnhH	
	2		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sử - Loan	CĐ (Toán) - Trung		Văn - Thanh		GDKTPL - Thủy	
	3	Văn+ - Dũng	HĐTN-HN - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Di	Sử - Nga		CN - Vinh		GDKTPL - Thủy	
	4	CĐ(Lí) - Huyên	CN - Di		CĐ(Lí) - Thanh Xuân	Sử - Nga		Toán - Trung		CN - Vinh	
	5		CĐ(CN) - Di		Lí - Thanh Xuân			Toán+ - Trung		Sử - Nga	
4	1		Văn - Dũng		Sinh - Tú	Văn - AnhV	CĐ (Văn) - AnhV	Toán+ - Trung	GDKTPL+ - Thủy	GDKTPL - Thủy	
	2		Văn - Dũng		Sinh - Tú	Văn - AnhV	Văn+ - AnhV	Lí - Hà	Lí+ - Hà	Hóa - AnhH	GDKTPL+ - Thủy
	3		Hóa - Mùa		Hóa - AnhH	Toán - Trung	Văn+ - AnhV	GDKTPL - Thủy	CĐ(Lí) - Hà	Lí - Hà	Toán+ - Bé
	4		Sử - Cúc		CN - Di	Toán - Trung	GDKTPL+ - Thủy	Văn - Thanh	Hóa - AnhH	Văn - AnhV	Văn+ - AnhV
	5		CN - Di		Lí - Thanh Xuân	Lí - Hà	Lí+ - Hà	CĐ (Toán) - Trung		Toán - Bé	Văn+ - AnhV
5	1		CĐ (Toán) - Trung		Văn - Dũng	Văn - AnhV		Toán - Trung		CĐ (Toán) - Bé	
	2		Lí - Huyên		Toán - Trung	CN - Vinh		Toán - Trung		Sử - Nga	
	3		Lí - Huyên		Toán - Trung	Toán - Trung		Sử - Nga		CN - Vinh	
	4					Toán - Trung		CN - Vinh		Văn - AnhV	
	5					GDKTPL - Thủy		Văn - Thanh		Văn - AnhV	
6	1		Toán+ - Trung		Văn - Dũng	Lí - Hà		GDKTPL - Thủy		Toán - Bé	CN+ - Vinh
	2		Sử - Cúc		Văn - Dũng	CN - Vinh	Toán+ - Trung	GDKTPL - Thủy	CN+ - Vinh	Toán - Bé	Hóa+ - AnhH
	3		Toán - Trung		HĐTN-HN - Di	Văn - AnhV	HĐTN-HN - AnhH	Hóa - AnhH	Lí - Hà	CN - Vinh	Sử+ - Nga
	4		Toán - Trung		CĐ(CN) - Di	GDKTPL - Thủy	HĐTN-HN - AnhH	Văn+ - Thanh	Lí - Hà	Lí - Hà	Toán+ - Bé
	5		SHL - Trung		SHL - Di	SHL - AnhH	Hóa - AnhH	SHL - Nga	HĐTN-HN - Tấn Dũng	SHL - Bé	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 6

Thực hiện từ ngày 21 tháng 10 năm 2024

THỨ	TIẾT	12B1 (Nụ)		12B2 (Hưng)		12B3 (Yến)		12B4 (AnhV)		12C1 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Sử+ - Nga	Chào cờ	Địa+ - Hưng	Chào cờ	Sinh - Na	Chào cờ	CĐ (Văn) - AnhV	Chào cờ	
	2	Toán - Bé	Địa+ - Hưng	Địa - Hưng	Tin+ - Yến	Sử - Nga	Sinh - Na	Tin - Yến	Văn+ - AnhV	Văn - Thanh	
	3	Sinh - Nụ	CĐ (Văn) - Thanh	Địa - Hưng	Tin - Yến	Tin - Yến	Địa+ - Hưng	Văn - AnhV	Văn+ - AnhV	Văn - Thanh	
	4	Văn - Thanh	Văn+ - Thanh	Sinh - Nụ	Sử - Nga	Văn - AnhV		Sử - Nga	Địa - Hưng	Sinh - Tú	
	5	Sử - Nga	Văn+ - Thanh	Sinh - Nụ		Văn - AnhV		Sinh - Na	Địa+ - Hưng	Sinh - Tú	
3	1	Địa - Hưng	HĐTN-HN - Nụ	Sử - Nga	GDKTPL - Thủy	Tin - Yến	HĐTN-HN - Yến	Văn - AnhV		HĐTN-HN - Loan	Lí - Thanh Xuân
	2	Tin - Yến	HĐTN-HN - Nụ	Văn+ - Bích	CĐ(Tin) - Yến	Văn - AnhV	Toán+ - Cành	Toán+ - Thị Tuyết		HĐTN-HN - Loan	Sử+ - Trang
	3	Sinh - Nụ	Sinh+ - Nụ	CĐ (Văn) - Bích	GDKTPL+ - Thủy	Địa - Hưng	CĐ(Tin) - Yến	Sinh - Na		Sinh - Tú	CĐ (Văn) - Thanh
	4	Văn - Thanh	GDKTPL+ - Thủy	Tin - Yến	Sinh+ - Nụ	Địa - Hưng	Tin+ - Yến	Sinh - Na		Hóa - AnhH	Văn+ - Thanh
	5	Văn - Thanh		Văn - Bích	Toán+ - Cành	Văn+ - AnhV		Toán - Thị Tuyết		CN - Vinh	Văn+ - Thanh
4	1	Toán - Bé		Văn - Bích		Toán - Cành	GDKTPL - Hằng Nga	GDKTPL - Hằng Nga	Toán - Thị Tuyết	Văn - Thanh	Toán+ - Bé
	2	Văn - Thanh		Văn - Bích		Địa - Hưng	GDKTPL+ - Hằng Nga	GDKTPL - Hằng Nga	Toán+ - Thị Tuyết	Toán - Bé	Toán+ - Bé
	3	Sinh - Nụ		Địa - Hưng		GDKTPL - Hằng Nga		Toán - Thị Tuyết	GDKTPL - Hằng Nga	Toán - Bé	Lí - Thanh Xuân
	4	GDKTPL - Thủy		Toán - Cành		GDKTPL - Hằng Nga		Toán - Thị Tuyết	GDKTPL+ - Hằng Nga	Hóa - AnhH	Sinh+ - Tú
	5	GDKTPL - Thủy		Toán - Cành		CĐ (Văn) - AnhV		Địa - Hưng		Hóa - AnhH	Hóa+ - AnhH
5	1	Tin - Yến		GDKTPL - Thủy		Toán - Cành		HĐTN-HN - Hạnh		CN - Vinh	Lí - Thanh Xuân
	2	Tin - Yến		Văn+ - Bích		Toán - Cành		HĐTN-HN - Hạnh		CĐ (Toán) - Bé	CĐ(Lí) - Thanh Xuân
	3	Toán - Bé		Toán - Cành		Văn - AnhV		CĐ(Tin) - Yến		Văn - Thanh	Toán - Bé
	4	Toán - Bé		HĐTN-HN - Hạnh		Sử - Nga		Tin - Yến		Lí+ - Thanh Xuân	
	5	Sử - Nga		HĐTN-HN - Hạnh				Tin - Yến		Toán - Bé	
6	1	Địa - Hưng	CĐ (Toán) - Bé	Toán - Cành	GDKTPL - Thủy	Tin - Yến	Sử+ - Nga	Văn - AnhV	Tin+ - Yến	CN - Vinh	
	2	Địa - Hưng	CĐ(Tin) - Yến	Văn - Bích	Toán+ - Cành	HĐTN-HN - Yến	Sinh+ - Na	Văn - AnhV	Sử+ - Nga	Sử - Trang	
	3	GDKTPL - Thủy	Toán+ - Bé	Sinh - Nụ	CĐ (Toán) - Cành	Toán - Cành	Sinh - Na	Địa - Hưng	CĐ (Toán) - Thị Tuyết	Sử - Trang	
	4	Toán+ - Bé	Tin+ - Yến	Tin - Yến	Sử+ - Nga	Văn+ - AnhV	Toán+ - Cành	Sử - Nga	Sinh+ - Na	CN+ - Vinh	
	5	SHL - Nụ		SHL - Hưng		SHL - Yến	CĐ (Toán) - Cành	SHL - AnhV		SHL - Thanh	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 6

Thực hiện từ ngày 21 tháng 10 năm 2024

THỨ	TIẾT	12C2 (Tú)		12C3 (Thanh Xuân)							
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ							
	2	Sinh - Tú		Toán - Cành							
	3	Sinh - Tú		Toán - Cành							
	4	Sử - Trang		HĐTN-HN - Tấn Dũng							
	5	Hóa+ - AnhH		HĐTN-HN - Tấn Dũng							
3	1	HĐTN-HN - Tú	Toán+ - Thị Tuyết	Sử - Trang	CN+ - Phát						
	2	Hóa - AnhH	Toán - Thị Tuyết	Sử+ - Trang	Lí - Thanh Xuân						
	3	Hóa - AnhH	CN+ - Phát	Văn+ - Thanh	Toán+ - Cành						
	4	Sử+ - Trang	CN - Phát	Sinh+ - Tú	Toán+ - Cành						
	5	Sinh - Tú	Sử - Trang	Hóa - AnhH	CN - Phát						
4	1	HĐTN-HN - Tú	CN - Phát	Lí - Thanh Xuân	Lí - Thanh Xuân						
	2	CĐ(Lí) - Thanh Xuân	CN - Phát	Toán - Cành	Hóa - AnhH						
	3	Sinh+ - Tú	CĐ (Văn) - Bích	Hóa - AnhH	Sinh - Tú						
	4	Văn - Bích	Văn - Bích	Sinh - Tú	CN - Phát						
	5	Văn - Bích		Sinh - Tú	CN - Phát						
5	1	Văn - Bích	Toán - Thị Tuyết	Lí+ - Thanh Xuân	CĐ (Văn) - Thanh						
	2	Lí - Thanh Xuân	Toán+ - Thị Tuyết	Sử - Trang	Văn - Thanh						
	3	Văn+ - Bích	Lí+ - Thanh Xuân	CĐ(Lí) - Thanh Xuân	Văn - Thanh						
	4	Văn+ - Bích		Văn - Thanh							
	5			CĐ (Toán) - Cành							
6	1	Hóa - AnhH	Toán - Thị Tuyết	Văn - Thanh							
	2	CĐ (Toán) - Thị Tuyết	Toán - Thị Tuyết	Hóa+ - AnhH							
	3	Lí - Thanh Xuân		Văn+ - Thanh							
	4	Lí - Thanh Xuân		Toán - Cành							
	5	SHL - Tú		SHL - Thanh Xuân							
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										